

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 291/2021/TLST-KDTM ngày 30 tháng 12 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng N.

Địa chỉ: Số 02, LH, phường TC, quận BD, thành phố HN.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trịnh Xuân L - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N - Chi nhánh ĐA. (Theo Quyết định số 2965/QĐ-NHNo-PC ngày 27/12/2019 củ Tổng giám đốc N về việc uỷ quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án).

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thanh H - Chức vụ: Giám đốc Phòng Giao dịch VH thuộc N – Chi nhánh ĐA. (Theo Giấy uỷ quyền số 1184/UQ-NHNo.ĐA ngày 18/11/2021 của Giám đốc Ngân hàng N Chi nhánh ĐA).

- **Bị đơn:** Ông Lê Minh H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn GT, xã LH, huyện ĐA, TP. HN.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Hoàng Văn N1, sinh năm 1964;

+ Bà Trần Thị Q, sinh năm 1968;

+ Anh Hoàng Minh N2, sinh năm 1988;

+ Chị Hoàng Thị Thuý N, sinh năm 1990;

Người đại diện theo uỷ quyền của ông N1, bà Q, anh N2, chị N là ông Lê Minh H.

Cùng cư trú tại: Thôn ĐV, xã LH, huyện ĐA, TP. HN.

**II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**1/Về việc ký kết hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp:** là hợp pháp, tự nguyện.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng, bị đơn vi phạm nghĩa vụ. Bị đơn xác định có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn.

**2/ Xác nhận dư nợ:** Tính đến hết ngày 27/4/2022 tại Ngân hàng N Chi nhánh ĐA là 3.145.360.394 đồng. Trong đó:

+ Số nợ gốc: 1.947.000.000 đồng

+ Tổng lãi: 1.198.360.394 đồng (Trong đó: Lãi trong hạn: 1.058.969.750đ; Lãi quá hạn: 139.390.644đ).

**3/Thoả thuận về thực hiện nghĩa trả nợ của bị đơn và thực hiện nghĩa vụ của người thế chấp tài sản đối với nguyên đơn như sau:**

- Ngày 27/5/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 27/6/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 27/7/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 27/8/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 27/9/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 27/10/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 27/11/2022, trả 10.000.000 đồng.
- Ngày 27/12/2022, tất toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi.

Các khoản thanh toán nêu trên được trả theo thứ tự gốc trước lãi sau.

**Xác nhận lãi suất phải trả sau khi lập biên bản hoà giải thành:** Kể từ ngày 28/4/2022, bị đơn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí phát sinh theo thoả thuận tại Hợp đồng tín dụng số 3140-LAV-201604335 ngày 17/8/2016 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ cho nguyên đơn.

Trường hợp bị đơn vi phạm thoả thuận nêu trên (trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn) thì Nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, cụ thể là: Quyền sử dụng đất đối và tài sản gắn liền với thửa đất số 25, tờ bản đồ số 01, diện tích 217 m<sup>2</sup>, tại thôn NL, xã DT, huyện ĐA, TP. HN theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số bìà K 268464 do UBND huyện ĐA, TP. HN cấp ngày 05/8/2002 mang tên hộ gia đình bà Trần Thị Q theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất để bảo đảm việc thực hiện nghĩa vụ của người khác số công chứng 1517/TC/2016 ký ngày 01/12/2016 tại VPCC ĐA.

Trong trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ và lãi phát sinh thì bị đơn vẫn phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ cho nguyên đơn.

**4/ Về án phí:** Bị đơn chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 47.453.604 đồng.

Trả lại nguyên đơn số tiền: 46.056.000 đồng (*Bốn mươi sáu triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0045987 ngày 30 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

**III.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**IV.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Triệu Thúy Hà**